

NGHỊ QUYẾT

**Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1)
nguồn vốn ngân sách trung ương, thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn
2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030
trên địa bàn xã Tư Nghĩa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TƯ NGHĨA
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa

phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất tổng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 dự kiến là 17.817 triệu đồng, gồm vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương. Trong đó, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) từ nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Tư Nghĩa là 12.862 triệu đồng, bố trí thực hiện 08 dự án, cụ thể:

- Nội dung thành phần 02 (Hợp phần thứ nhất): Bố trí 12.643 triệu đồng để thực hiện 07 dự án, gồm:

- + Nội dung 01: số vốn 1.660 triệu đồng để thực hiện 01 dự án;
- + Nội dung 02: số vốn 3.656 triệu đồng để thực hiện 03 dự án;
- + Nội dung 03: số vốn 1.588 triệu đồng để thực hiện 01 dự án;
- + Nội dung 05: số vốn 3.970 triệu đồng để thực hiện 01 dự án;
- + Nội dung 06: số vốn 1.769 triệu đồng để thực hiện 01 dự án;

- Nội dung thành phần 09 (Hợp phần thứ nhất): Bố trí 219 triệu đồng để thực hiện 01 dự án thuộc Nội dung 02.

(Chi tiết cụ thể tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

Đối với vốn đối ứng ngân sách địa phương dự kiến 4.955 triệu đồng trong tổng vốn đầu tư các dự án giai đoạn 2026-2030, gồm ngân sách tỉnh và ngân sách xã, HĐND xã sẽ xem xét bố trí sau khi UBND tỉnh Quảng Ngãi giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 từ nguồn ngân sách địa phương cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 10 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tư Nghĩa khoá II, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 09 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (B/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Vinh